

Biểu mẫu 17

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Thủ Dầu Một năm học 2021 – 2022

Chương trình: Kiến trúc

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Công dân tốt nghiệp Trung học phổ thông đáp ứng yêu cầu của Bộ GD&ĐT, các môn học liên kết chặt chẽ giữa kiến thức và thực hành, từ kiến thức đến môi trường thực tiễn, tiếp cận được nhiều cuộc thi với các trường khác.</p> <p>Đối với môn lý thuyết: Các môn học lý thuyết giúp sinh viên tiếp cận với kiến thức chuyên ngành một cách dễ hiểu và trực quan nhất.</p> <p>Đối với môn đồ án: Đồ án sẽ giúp sinh viên áp dụng lý thuyết vào bài làm nhằm phát huy được tính ứng dụng lý thuyết của sinh viên.</p> <p>Đối với môn mô hình: Đào tạo các kỹ năng làm mô hình giúp sinh viên thể hiện được đồ án của mình một cách cụ thể nhất.</p> <p>Tổ hợp môn xét tuyển: (V00: Toán, Vật lý, vẽ Mỹ thuật), (V01: Toán, Ngữ văn, vẽ Mỹ thuật), (A00: Toán, Vật lý, Hóa học), (A16: Toán, Ngữ Văn, KHTN)</p>

<p>II</p>	<p>Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được</p>	<p>Mục tiêu kiến thức: <i>Hiểu rõ các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội nhân văn.</i></p> <p><i>Áp dụng các kiến thức về khoa học kỹ thuật - công nghệ, nghệ thuật, lịch sử, văn hoá, các nguyên lý cơ bản trong thiết kế kiến trúc, các yêu cầu kỹ thuật công trình vào thiết kế, quản lý kiến trúc và xây dựng công trình.</i></p> <p><i>Phân tích các vấn đề của ngành kiến trúc - xây dựng để xác định các yêu cầu thiết kế kiến trúc, của người sử dụng công trình trong mối quan hệ giữa các điều kiện về chi phí đầu tư xây dựng, các qui định về tiêu chuẩn - qui chuẩn thiết kế.</i></p> <p><i>Tạo ra môi trường sống tiện nghi phù hợp cho con người trong xã hội đương đại. Giải quyết được các tác động về môi trường, kinh tế và xã hội của công trình kiến trúc.</i></p> <p>Kỹ năng: <i>Làm việc nhóm trong vai trò là thành viên hay người lãnh đạo một cách hiệu quả để đạt được mục tiêu chung.</i></p> <p><i>Giao tiếp hiệu quả bằng đa phương tiện với các đối tượng khác nhau.</i></p> <p><i>Vận dụng tư duy phản biện, tư duy kỹ thuật, tư duy hệ thống và kỹ năng giải quyết trong khi thực hiện công việc.</i></p> <p><i>Khả năng tìm kiếm và biết xử lý, ứng dụng các kiến thức khoa học - kỹ thuật - công nghệ tiên tiến vào quá trình thiết kế kiến trúc.</i></p> <p><i>Sử dụng công nghệ thông tin để tìm kiếm, vận dụng các kiến thức khoa học công nghệ tiên tiến; Có năng lực sử dụng các phần mềm hỗ trợ thiết kế thông dụng vào quá trình nghiên cứu, thể hiện và thuyết trình đồ án thiết kế kiến trúc.</i></p> <p>Thái độ: <i>Tôn trọng Luật pháp, thể hiện trách nhiệm xã hội và thực hiện đạo đức nghề nghiệp của người Kiến trúc sư.</i></p> <p><i>Thể hiện động cơ học tập suốt đời để phát triển bản thân và nghề nghiệp</i></p> <p>Trình độ ngoại ngữ:</p>
-----------	--	---

		<p>Tiếng Anh: Toefl Ibt 45; Toeic 4 kỹ năng (Listening& Reading 450, Speaking & Writing 200); IELTS 4.5; EPT-TDMU bậc 3 (chính quy: 45, thường xuyên: 40)</p> <p>Tiếng Pháp: DELF B1; EPT-TDMU bậc 3 (chính quy: 45, thường xuyên: 40)</p> <p>Tiếng Trung: HSK 3; CPT-TDMU bậc 3 (chính quy: 45, thường xuyên: 40)</p> <p>Tiếng Hàn: TOPIK 2 (cấp 3)</p> <p>Tiếng Nhật: JLPT cấp N4</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. <p>Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...</p>
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thời gian đào tạo: 14 học kì 2. Khối lượng kiến thức toàn khóa: 163 tín chỉ 3. Kiến thức giáo dục đại cương và điều kiện xét tốt nghiệp: 31 tín chỉ 4. Kiến thức cơ sở liên ngành: 34 tín chỉ 5. Kiến thức cơ sở chuyên ngành: 98 tín chỉ <ol style="list-style-type: none"> 5.1 Kiến thức chuyên ngành bắt buộc: 55 tín chỉ 5.2 Kiến thức chuyên ngành tự chọn: 24 tín chỉ 5.3 Thực tập doanh nghiệp/ Thực tập tốt nghiệp: 9 tín chỉ 5.4 Báo cáo tốt nghiệp: 10 tín chỉ
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu

VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none">- KTS thiết kế ý tưởng, KTS thiết kế công trình (triển khai), KTS quản lý thiết kế công trình, KTS trưởng nhóm, Giảng viên, Nghiên cứu viên, Người Quản lý, vận hành- bảo trì công trình, Chuyên viên trong các cơ quan quản lý liên quan đến lĩnh vực kiến trúc- xây dựng- Có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc nhận định, giải quyết các vấn đề liên quan đến ngành đã học
----	-------------------------------	---

Bình Dương, ngày 05 tháng 4 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Nguyễn Quốc Cường